

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP .

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán tại điểm cầu trung tâm: Bà **Nguyễn Thị Ngọc C.**
- Thư ký phiên họp tại điểm cầu trung tâm: Bà **Phạm Thị Kim Ngân.**

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hình thức trực tuyến, điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Ủy ban nhân dân huyện B, điểm cầu thành phần tại **Cơ sở cai nghiện ma túy N - xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Theo Quyết định mở phiên họp số 352/QĐ-TA ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Họ và tên: **Dương Thanh T**; Giới tính: **N**; Sinh năm: 1966; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; **Trình độ học vấn**: 01/12; Nơi ĐKKHKT: 827/12/8 Tỉnh lộ 10, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; **Nhân thân**: Ngày 18/7/1980 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 1419 về việc Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân; Ngày 02/8/1982 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 777 về việc chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 08/3/1989 Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, lập DCB số 21863 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 13/02/1990 Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 7323, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Trốn khỏi nơi giam” theo Bản án số 646/HSST ngày 26/11/1990; Ngày 08/4/1991 bị Công an Q3 bắt, lập DCB số 258 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 12/10/1991 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 8020 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 18/12/1991 bị Công an Q3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 1435 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 26/10/1992 bị Công an Q3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 2686; Ngày 25/4/1993 bị Công an Q4, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 349, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 10 năm 7 tháng 8 ngày tù theo bản án số 147/HSST ngày 24/02/1994 về tội trộm cắp tài sản của công dân, trốn khỏi nơi giam; Ngày 28/12/1993 bị Công an Thành phố H bắt về việc “Trộm cắp tài sản của công dân”; Con ông **Dương Văn T1** và con bà **Mai Thị H.**

Ông **Dương Thanh T** có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Như C1 - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Minh T2 - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 23/01/2024, Công an xã V tuần tra tại trước bãi đất trống tổ A, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện ông Dương Thanh T có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Qua xét nghiệm chất ma túy, ông Dương Thanh T dương tính với chất ma túy nên Công an xã V đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Dương Thanh T.

Tại Bản tường trình và biên bản ghi lời khai, ông Dương Thanh T đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, Công an xã V đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Dương Thanh T và chuyển hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

Ngày 26/3/2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đã ban hành văn bản số 717/LĐ-TBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Dương Thanh T.

Tại phiên họp, đại diện của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Bố Lát trong thời gian từ 12 - 24 tháng với ông Dương Thanh T.

Người bị đề nghị – ông Dương Thanh T xác nhận bản thân là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định và không có ý kiến gì với đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Dương Thanh T, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục luật định, người bị đề nghị là đúng đối tượng theo quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Dương Thanh T.

XÉT THẤY:

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Dương Thanh T** là phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính do Công an xã V, huyện B lập ngày **24/01/2024** và biên bản ghi lời khai của **ông Dương Thanh T**, có đủ cơ sở để xác định **ông Dương Thanh T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Công an xã V, huyện B, P trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy N1 có cơ sở để kết luận **ông Dương Thanh T** nghiện ma túy (A). Đồng thời, căn cứ kết quả trả lời xác minh của **Công an phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh** đã xác định **ông Dương Thanh T** không có nơi cư trú ổn định.

Tại Biên bản vi phạm số **31/BB-VPHC ngày 05/02/2024** của Công an xã V, huyện B về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, **ông Dương Thanh T** đã có hành vi vi phạm không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo điểm a, khoản 1, Điều 33 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện và vi phạm quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, **ông Dương Thanh T** thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ông Dương Thanh T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức để biết được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn vi phạm, vẫn sử dụng trái phép chất ma túy nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian đối với **ông Dương Thanh T** là cần thiết.

Về nhân thân: Ngày 18/7/1980 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 1419 về việc Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân; Ngày 02/8/1982 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 777 về việc chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 08/3/1989 Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, lập DCB số 21863 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 13/02/1990 Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 7323, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Trốn khỏi nơi giam” theo Bản

án số 646/HSST ngày 26/11/1990; Ngày 08/4/1991 bị Công an Q3 bắt, lập DCB số 258 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 12/10/1991 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 8020 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 18/12/1991 bị Công an Q3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 1435 về việc trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 26/10/1992 bị Công an Q3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 2686; Ngày 25/4/1993 bị Công an Q4, Thành phố Hồ Chí Minh bắt, lập DCB số 349, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 10 năm 7 tháng 8 ngày tù theo bản án số 147/HSST ngày 24/02/1994 về tội trộm cắp tài sản của công dân, trốn khỏi nơi giam; Ngày 28/12/1993 bị Công an Thành phố H bắt về việc “Trộm cắp tài sản của công dân”. Do đó, cần áp dụng thời hạn cai nghiện phù hợp nhằm giúp ông **Dương Thanh T** cai nghiện và tạo điều kiện cho ông **Dương Thanh T** hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh chấp nhận đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Dương Thanh T**.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố H thành lập đối với **ông Dương Thanh T**.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy **Bố Lá** thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày **24/01/2024**.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. **Ông Dương Thanh T** có quyền khiếu nại, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện B; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy N1; Cơ sở cai nghiện ma túy B; cơ quan, tổ chức có liên quan và **ông Dương Thanh T** có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh (1);

THẨM PHÁN

- VKSND TP. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND H. Bình Chánh (1);
- Công an H. Bình Chánh (1);
- Phòng LĐTB&XH H. Bình Chánh (1);
- UBND xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cơ sở xã hội Nhị Xuân (1);
- Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá (1);
- Người bị áp dụng (1);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

Nguyễn Thị Ngọc Châu